

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính nội dung tại Quyết định số 3316/QĐ-UBND ngày
27/6/2025 của UBND Thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 3680/QĐ-UBND ngày 16/7/2024 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về quản lý và hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật cho hệ thống thu soát vé tự động (AFC) liên thông dùng trong giao thông công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3316/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành phương án vé liên thông đa phương thức cho hệ thống vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng Hà Nội tại tờ trình số /TTr-SXD ngày / /2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính nội dung Quyết định số 3316/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành phương án vé liên thông đa phương thức cho hệ thống vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội như sau:

1. Tại khoản 2, Điều 4 Quyết định có ghi: “Các Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 về việc ban hành giá vé vận chuyển hành khách công cộng có trợ giá trên tuyến đường sắt đô thị 2A Cát Linh – Hà Đông và số 4083/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 về việc ban hành giá vé vận chuyển hành khách công cộng có trợ giá đoạn trên cao tuyến đường sắt đô thị thí điểm Thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - Ga Hà Nội (Tuyến 3.1) của UBND Thành phố Hà Nội hết hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025”.

- Nay đính chính lại thành: “Các Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 về việc ban hành giá vé vận chuyển hành khách công cộng có trợ giá trên tuyến đường sắt đô thị 2A Cát Linh – Hà Đông và số 4083/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 về việc ban hành giá vé vận chuyển hành khách công cộng có trợ giá đoạn trên cao tuyến đường sắt đô thị thí điểm Thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - Ga Hà Nội (Tuyến 3.1) của UBND Thành phố Hà Nội hết hiệu lực kể từ ngày 01/8/2025.”

2. Tại mục 1, Phụ lục III - Giá vé ngày, vé tuần, vé tháng, vé dài hạn đường

sắt đô thị Quyết định có ghi:

Loại vé	Giá vé áp dụng	
	Đối tượng ưu tiên	Đối tượng không ưu tiên
Vé ngày	40.000/vé	
Vé tuần	160.000/vé	
Vé 01 tháng	100.000/vé	200.000/vé
Vé 02 tháng	195.000/vé	390.000/vé
Vé 03 tháng	295.000/vé	590.000/vé
Vé 04 tháng	385.000/vé	770.000/vé
Vé 05 tháng	480.000/vé	960.000/vé
Vé 06 tháng	575.000/vé	1.150.000/vé
Vé 07 tháng	660.000/vé	1.315.000/vé
Vé 08 tháng	750.000/vé	1.505.000/vé
Vé 09 tháng	850.000/vé	1.690.000/vé
Vé 10 tháng	940.000/vé	1.880.000/vé
Vé 11 tháng	1.035.000/vé	2.070.000/vé
Vé 12 tháng	1.130.000/vé	2.255.000/vé

- Nay đính chính lại thành:

Loại vé	Giá vé áp dụng	
	Đối tượng ưu tiên	Đối tượng không ưu tiên
Vé ngày	40.000/vé	
Vé tuần	160.000/vé	
Vé 01 tháng	140.000/vé	280.000/vé
Vé 02 tháng	270.000/vé	550.000/vé
Vé 03 tháng	410.000/vé	820.000/vé
Vé 04 tháng	535.000/vé	1.075.000/vé
Vé 05 tháng	670.000/vé	1.345.000/vé
Vé 06 tháng	805.000/vé	1.615.000/vé
Vé 07 tháng	920.000/vé	1.840.000/vé
Vé 08 tháng	1.050.000/vé	2.105.000/vé
Vé 09 tháng	1.185.000/vé	2.367.000/vé
Vé 10 tháng	1.315.000/vé	2.630.000/vé

Loại vé	Giá vé áp dụng	
	Đối tượng ưu tiên	Đối tượng không ưu tiên
Vé 11 tháng	1.450.000/vé	2.895.000/vé
Vé 12 tháng	1.580.000/vé	3.158.000/vé

3. Lý do: Do sơ suất trong quá trình soạn thảo, biên tập dự thảo và cần có thời gian cho công tác tuyên truyền đến người dân, công tác chuẩn bị trước khi áp dụng giá vé cho các tuyến đường sắt đô thị.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 3316/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành phương án vé liên thông đa phương thức cho hệ thống vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Chi cục trưởng chi cục thuế khu vực 1; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực 1; Các đơn vị tham gia vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Thành ủy, TT HĐND Thành phố; (để b/cáo)
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND TP;
- VPUBTP: CVP, các PCVP; các phòng;
- Trung tâm TTDL&CĐS TP;
- Lưu: VT, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền